

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số : **56/2019/ HSST**.

Ngày: **26/4/2019**.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa : **Bà Ngô Thị Vân**.

Các hội thẩm nhân dân : **Bà Ưông Thị Hoa**.

Bà Đỗ Thị Hằng Huệ.

Thư ký Tòa án: **Bà Nguyễn Thị Vân Anh** – Cán bộ Tòa án nhân dân Quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa : **Bà Nguyễn Thị Phụng** - Kiểm sát viên.

Ngày **26** tháng **4** năm **2019**, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai thụ lý số **47/2019/TLST-HS** ngày **05/4/2019** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **86/2019/QĐXXST-HS** ngày **16/4/2019**, đối với các bị cáo:

1. Hà Minh T Sinh năm: 1992. Nơi sinh : Phú Thọ.

Đăng ký hộ khẩu thường trú : Khu 8, xã T, huyện T, tỉnh Phú T.

Nghề nghiệp: không ; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc : Mường; Giới tính : Nam; Tôn giáo : Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông : Hà Tiến G và bà : Hà Thị S; Vợ : Hà Thị Thúy P; Có 2 con : lớn sinh 2014, nhỏ sinh 2016.

Tiền sự: Chưa ; Tiền án: 01 tiền án

Nhân thân :- Bản án số 20/2017/HSST ngày 07/4/2017, Tòa án nhân dân Huyện V, tỉnh Y xử phạt 06 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”. (Ra trại ngày 12/6/2017).

Bị cáo bị bắt ngày : 10/01/2019.

Có mặt.

2. Nguyễn Văn B (tức C) Sinh năm: 1986. Nơi sinh : Phú Thọ.

Đăng ký hộ khẩu thường trú : Khu C Thịnh 2, xã T, huyện T, tỉnh P.

Nghề nghiệp: không ; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc : Kinh; Giới tính : Nam; Tôn giáo : Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông : Nguyễn Thái S và bà : Trần Thị Đ; Vợ : Nguyễn Thủy S (đã ly hôn); Có 1 con : sinh 2011.

Tiền sự: Chưa ; Tiền án: Chưa.

Bị cáo bị bắt ngày : 10/01/2019.

Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 10/01/2019, Nguyễn Văn B gặp Hà Minh T trên đường Phạm Văn Đ, B rủ T đi mua hêrôin cùng sử dụng. Do B không biết địa điểm mua ma túy nên giao xe máy cho T điều khiển, B ngồi sau. Trên đường đi, B đưa cho T 400.000 đồng để mua hêrôin . Đến khu vực gần bến xe buýt Long Biên trên đường Yên Phụ, T đã mua của một người đàn ông không quen biết 04 gói hêrôin với giá 400.000 đồng. Sau khi mua xong T cất 02 gói hêrôin vào túi quần trước bên phải , rồi đưa 02 gói hêrôin còn lại cho B và nói “mỗi anh em một nửa”. B cầm 02 gói hêrôin cất vào túi áo khoác ngoài bên phải và cả 2 cùng đi tìm nơi sử dụng, khi đi đến ngã ba phố H – H, phường N, Quận B, thành phố H thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an Quận B kiểm tra phát hiện là khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày, thu giữ vật chứng trong

túi quần trước bên phải của T có 02 gói bọc giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, thu giữ trong túi áo khoác ngoài bên phải của B 02 gói bọc giấy bạc màu trắng trong chứa chất bột màu trắng. T và B khai là hêrôin mua về để sử dụng.

Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Văn B : số tiền 244.000đồng, 01 điện thoại di động Nokia 1202 màu ghi xanh, số mei : 358320036336287 có sim số : 0945492996, 01 xe máy nhãn hiệu Wave RSX màu đỏ, biển kiểm soát 30Z1-4451

Thu giữ của Hà Minh T : 01 điện thoại di động Iphone 5s màu vàng có số mei : 013987004909464.

Kết luận giám định số 356/KLGD-PC09 ngày 17/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy bạc thu giữ của Hà Minh T là ma túy loại hêrôin, khối lượng: 0,152gam.

- Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy bạc thu giữ của Nguyễn Văn B là ma túy loại hêrôin, khối lượng: 0,154gam.

Đối tượng bán ma túy cho T và B, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng không xác định được lại lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Wave RSX màu đỏ mang Biển kiểm soát 30Z1 – 4451 thu giữ của Nguyễn Văn B. Qua xác minh là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn T và không liên quan đến vụ án, nên cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe máy trên cho anh T.

Bản cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 01/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Ba Đình truy tố bị cáo Hà Minh T và Nguyễn Văn B (tức C) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi

phạm tội và khai : Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 10/01/2019, Nguyễn Văn B (tức C) đưa cho Hà Minh T 400.000 đồng để cùng đi mua 04 gói hêrôin khối lượng: 0,306 gam tàng trữ trong người mỗi đối tượng 02 gói hêrôin, 2 gói hêrôin, mục đích để sử dụng. Khi đi T và B đến ngã ba phố H – H, phường N, Quận B, thành phố H thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an Quận B kiểm tra phát hiện thu giữ vật chứng là khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày.

Hành vi của bị cáo Hà Minh T và Nguyễn Văn B (tức C) đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hà Minh T và Nguyễn Văn B (tức C) về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249, điều 38, **điểm s khoản 1 điều 51**, điểm h khoản 1 điều 52 (đối với T) của Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt Hà Minh T **từ 18 đến 20 tháng** tù.

Nguyễn Văn B (tức C) **từ 15 đến 18 tháng** tù.

Miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với hai bị cáo.

- **Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự : Tịch thu tiêu hủy:** 04 gói Hêrôin, khối lượng: 0,306 gam.

- **Áp dụng khoản 5 điều 249 của Bộ luật hình sự.**

- **Tịch thu** của Nguyễn Văn B : số tiền 244.000đồng, 01 điện thoại di động Nokia 1202 màu ghi xanh, số mei : 358320036336287 có sim số : 0945492996.

- **Tịch thu** của Hà Minh T : 01 điện thoại di động Iphon 5s màu vàng có số mei : 013987004909464.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHÂN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] -Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi **các bị cáo** đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, tang vật thu giữ trong vụ án, kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội, cùng các tài liệu có trong hồ sơ. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 10/01/2019, Nguyễn Văn B (tức C) đưa 400.000 đồng cho Hà Minh T và cùng T đi mua 04 gói hêrôin với khối lượng 4 gói là : 0,306 gam để sử dụng. Sau khi mua xong mỗi bị cáo cầm 2 gói tàng trữ trong người. Khi cả hai đến ngã ba phố H – H, phường N, Quận B, thành phố H thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an Quận B kiểm tra phát hiện phát hiện thu giữ vật chứng là khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày. Hành vi trên đây của **Hà Minh T , Nguyễn Văn B (tức C)** phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, ma túy là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, nó hủy hoại sức khỏe của con người, là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội, là nguyên nhân làm lây lan và phát triển căn bệnh thể

kỷ HIV-AIDS, làm tan vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình có người thân mắc nghiện. Vì những tác hại của ma túy nên Đảng và Nhà nước ta cũng như các Quốc gia khác trên thế giới đều kiên quyết bài trừ ra khỏi đời sống xã hội, pháp luật xử lý rất nghiêm khắc đối với loại tội phạm này. Bản thân các bị cáo biết rất rõ tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật, song do nghiện ma túy và coi thường pháp luật, nên các bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, mà còn tiếp tay cho tệ nạn ma túy ngày càng phát triển, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy việc đưa các bị cáo ra xét xử là cần thiết và phải có mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò và nhân thân của từng bị cáo: Các bị cáo đều là những thanh niên ở tỉnh ngoài về Hà Nội, song bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện đạo đức nên đã đi vào con đường phạm tội. Nguyễn Văn B là người khởi xướng ra việc mua ma túy và cũng là người đưa tiền cho T và cùng đi mua ma túy. Nhân thân bị cáo mặc dù chưa có tiền án tiền sự, song do nghiện ma túy nên đã cố ý cùng đồng phạm tàng trữ trong người một lượng ma túy để sử dụng nên cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Hà Minh T khi được rủ là tích cực hưởng ứng ngay. Bị cáo trực tiếp giao dịch mua ma túy. Nhân thân bị cáo đã có 1 tiền án chưa được xóa là tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng khi quyết định hình phạt được quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự nên mức hình phạt đối với bị cáo phải cao hơn so với bị cáo B và phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

[5] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xét đến tại phiên tòa các bị cáo đã khai báo thành khẩn, thái độ tỏ ra ăn năn hối cải, nên tòa áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo còn phải chịu thêm hình phạt bổ sung bằng tiền được quy định tại khoản 5 điều 249 của Bộ luật hình sự. Song xét thấy bị cáo không nghề nghiệp, không có thu nhập nên tha miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[7] Cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Văn B : số tiền 244.000đồng, 01 điện thoại di động Nokia 1202 màu ghi xanh, Thu giữ của Hà Minh T : 01 điện thoại di động Iphon 5s màu vàng. Các bị cáo khai đây là tài sản của T và B nên áp dụng khoản 5 điều 249 của Bộ luật hình sự tịch thu để sung công quỹ Nhà nước.

[8] **Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy:** 04 gói Hêrôin, cân nặng: 0,306gam.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Hà Minh T , Nguyễn Văn B (tức C) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào : - Điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, điều 38, điểm s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 (đối với bị cáo T) của Bộ luật hình sự.

Xử phạt : Hà Minh T **20 (hai mươi)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/01/2019.

Nguyễn Văn B (tức C)**18 (mười tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/01/2019.

- Căn cứ khoản 1 điều 47, khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự.
- Căn cứ điều 106, 135, khoản 2 điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Căn cứ điểm 6.1.2 mục b Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử lý vật chứng: - Tịch thu sung công quỹ Nhà nước của bị cáo Nguyễn Văn B số tiền :244.000 đồng (hai trăm, bốn mươi bốn ngàn đồng) (theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 03/4/2019 tại kho bạc Nhà nước Quận Ba Đình) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 màu ghi xanh đã qua sử dụng có sim số : 0945492996, số Mei: 358320036336287, (theo biên bản bàn giao vật chứng số 66 ngày 03/4/2019 tại Chi cục thi hành án Dân sự Quận Ba Đình).

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 5s màu vàng đã qua sử dụng số mei : 013987004909464 của bị cáo Hà Minh T (theo biên bản bàn giao vật chứng số 66 ngày 03/4/2019 tại Chi cục thi hành án Dân sự Quận Ba Đình).

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có 02 gói giấy bạc chứa : 0,152 gam hêrôin thu giữ của Hà Minh T, 01 phong bì niêm phong bên trong có 02 gói giấy bạc chứa : 0,154 gam hêrôin thu giữ của Nguyễn Văn B (theo biên bản giao nhận vật chứng số 66 ngày 03/4/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình).

- Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

- Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội.
- Viện kiểm sát ND Quận Ba Đình.
- Viện kiểm sát ND TP Hà Nội.
- Chi cục thi hành án Dân sự Quận Ba Đình.
- Trại tạm giam số 1 Hà Nội.
- Ủy ban nhân dân phường xã T, huyện T, tỉnh Phú T.
- Ủy ban nhân dân phường xã T, huyện T, tỉnh P.
- Bị cáo.
- Lưu.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.

(Đã ký)

Ngô Thị Vân.

